

Số: 183 /QĐ-ĐHYTCC

Hà Nội, ngày 31 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
V/v Công bố công khai Dự toán ngân sách Nhà nước năm 2025

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y TẾ CÔNG CỘNG

Căn cứ Nghị quyết số 134/NQ-HĐT ngày 7/10/2022 của Hội đồng Trường Trường Đại học Y tế công cộng về việc ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Y tế công cộng;

Căn cứ Nghị quyết số 280/NQ-HĐT ngày 30/05/2025 sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị quyết số 134/NQ-HĐT ngày 7/10/2022 của Hội đồng trường Trường Đại học Y tế công cộng về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Y tế công cộng;

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25 tháng 6 năm 2015 có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 09 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 4083/QĐ-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 2380/QĐ-BYT ngày 21 tháng 7 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc điều chỉnh dự toán chi NSNN từ nguồn chi viện trợ (vốn trong nước) năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 2344/QĐ-BYT ngày 16 tháng 7 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc điều chỉnh dự toán thu chi NSNN năm 2025 (đợt 3);

Căn cứ Quyết định số 3489/QĐ-BYT ngày 10 tháng 11 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc điều chỉnh bổ sung dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2025;



Căn cứ Quyết định số 3559/QĐ-BYT ngày 14 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc điều chỉnh dự toán thu chi NSNN năm 2025 (đợt 6);
Theo đề nghị của Trưởng phòng Tài chính Kế toán.

QUYẾT ĐỊNH:

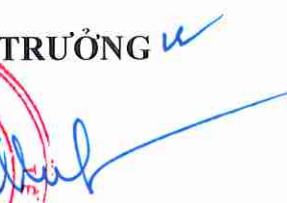
Điều 1. Công bố công khai số liệu Dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 của Trường Đại học Y tế công cộng (theo các biểu kèm theo Quyết định này).

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các Ông/Bà Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính, Trưởng phòng Tài chính - Kế toán và Trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, TCKT.

HIỆU TRƯỞNG 

Hoàng Văn Minh



Đơn vị: Trường Đại học Y tế công cộng
Chương: 023

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2025

(Kèm theo Quyết định số/QĐ-ĐHYTCC ngày...../...../2025
của Hiệu trưởng Trường Đại học y tế công cộng)

Đvt: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
1	2	3
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
I	Số thu phí, lệ phí	0
1	Lệ phí	
	Lệ phí...	
	Lệ phí...	
2	Phí	
	Thu từ nguồn thu dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh (Viện phí +	
	Nguồn thu học phí	
	Nguồn sản xuất, kinh doanh dịch vụ và thu khác	
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	0
1	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	0
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
2	Chi quản lý hành chính	
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	
1	Lệ phí	
	Lệ phí...	
	Lệ phí...	
2	Phí	
	Phí ...	
	Phí ...	
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	34.435,0
I	Nguồn ngân sách trong nước	23.965,0
1	Chi quản lý hành chính	
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	0,0
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng	
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	0,0
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	23.195
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	0
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	23.195
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	520
5	Chi bảo đảm xã hội	
6	Chi hoạt động kinh tế	
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	



Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	
11	Chi sự nghiệp tài chính và khác	250
II	Nguồn vốn viện trợ	10.470
1	Chi quản lý hành chính	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	10.470
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	
5	Chi bảo đảm xã hội	
6	Chi hoạt động kinh tế	
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	
III	Nguồn vay nợ nước ngoài	
1	Chi quản lý hành chính	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	
6	Chi hoạt động kinh tế	
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin	
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn	
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao	

